



GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐỊA CHẤT NHẪM GIẢM NGHÈO CHO NGƯỜI DÂN TỈNH HÀ GIANG

NGUYỄN LAN HOÀNG THẢO¹

Tóm tắt

Du lịch địa chất là một bộ phận của ngành du lịch đang nhận được sự quan tâm tại nhiều quốc gia. Phát triển du lịch địa chất mang lại lợi ích cho khách du lịch, người dân địa phương, các doanh nghiệp du lịch, đồng thời đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Loại hình du lịch này phát triển dựa trên các đặc điểm địa chất tự nhiên và chủ yếu được triển khai tại các khu vực miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Tỉnh Hà Giang với lợi thế về cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, có công viên địa chất toàn cầu đầu tiên tại Việt Nam, đang là điểm đến du lịch địa chất hấp dẫn. Sự phát triển du lịch địa chất tại Hà Giang đã mang lại hiệu quả trong công tác giảm nghèo cho người dân địa phương. Nghiên cứu phân tích đặc điểm của du lịch địa chất thuận lợi cho công tác giảm nghèo, từ đó đề xuất giải pháp phát triển du lịch địa chất nhằm tiếp tục giảm nghèo cho người dân tại tỉnh Hà Giang.

Từ khóa: Du lịch địa chất, giảm nghèo, phát triển du lịch địa chất

SOLUTIONS FOR GEOTOURISM DEVELOPMENT TO REDUCE POVERTY AMONG RESIDENTS OF HA GIANG PROVINCE

Summary

Geotourism is a sector of the tourism industry that has been attracting growing attention in many countries. The development of geotourism provides benefits to tourists, local communities, and tourism businesses, while also contributing to the socio-economic development of local regions. This form of tourism is based on natural geological features and is primarily implemented in mountainous areas facing socio-economic challenges. Ha Giang Province, with its spectacular natural landscapes and the first global geopark in Vietnam, has become an attractive destination for geotourism. The development of geotourism in Ha Giang has proven effective in reducing poverty among local residents. The study analyzes the characteristics of geotourism that facilitate poverty reduction and proposes solutions for geotourism development to further alleviate poverty among residents of Ha Giang province.

Keywords: Geotourism, poverty reduction, geotourism development

Ngày nhận bài: 24/9/2025; Ngày hoàn thiện biên tập: 15/11/2025; Ngày duyệt đăng: 20/11/2025

ĐẶT VẤN ĐỀ

Năm 1995, nhà địa chất Thomas Hose đưa ra định nghĩa: “Du lịch địa chất là hình thức du lịch quan tâm vào các đặc điểm địa chất”. Với khái niệm này, du lịch địa chất vẫn cơ bản là hoạt động khám phá địa chất.

Theo thời gian, khái niệm du lịch địa chất đã được mở rộng, Hội nghị Du lịch địa chất quốc tế tại Arouca năm 2011 do UNESCO tổ chức đã thống nhất về định nghĩa du lịch địa chất như sau: “Du lịch địa chất là loại hình du lịch giúp duy trì và tăng cường đặc điểm đặc sắc của một vùng lãnh thổ tập trung vào các đặc điểm địa chất, môi trường, văn hoá, thẩm mỹ, di sản và phúc lợi của cư dân địa phương”. Theo quan điểm này, du lịch địa chất là loại hình du lịch có điều kiện phát triển phổ biến tại rất nhiều các địa điểm khác nhau.

Mặc dù du lịch địa chất là một lĩnh vực có sự phát triển chưa lâu, nhưng đóng vai trò quan trọng trong

ngành du lịch. Du lịch địa chất có mối quan hệ chặt chẽ với các loại hình du lịch khác và các ngành kinh tế. Đặc biệt, phát triển du lịch địa chất đóng vai trò then chốt trong công tác giảm nghèo ở các khu vực có đặc điểm địa chất phù hợp với phát triển du lịch nhưng lại gặp khó khăn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Hà Giang nằm ở cực Bắc của Việt Nam, là một địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, với nguồn lực hạn chế và địa hình đồi núi hiểm trở, chia cắt, gây trở ngại cho phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, vào năm 2010, việc Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn được UNESCO công nhận đã mở ra một cơ hội mới cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (La Thế Phúc, 2011). Điều này tạo ra động lực cho phát triển du lịch địa chất, góp phần vào công cuộc giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống người dân địa phương. Vì vậy, việc đánh giá thực trạng phát triển du lịch địa chất tại

¹ ThS., Trường Đại học Mở - Địa chất; Email: thaont@humg.edu.vn



BẢNG 1: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH ĐỊA CHẤT HÀ GIANG GIAI ĐOẠN 2019-2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2019	2020	2021	2022	2023
1	Số lượng khách du lịch	Triệu lượt	1,40	1,51	0,90	2,20	3,00
-	Số lượng khách du lịch quốc tế	Triệu lượt	0,23	0,07	0,01	0,07	0,30
-	Số lượng khách du lịch nội địa	Triệu lượt	1,17	1,44	0,89	2,13	2,7
2	Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	1.500	2.477	1.620	4.300	7.100

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang

tỉnh Hà Giang, đồng thời xem xét tình hình thực tế công tác giảm nghèo tại địa phương, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch địa chất, qua đó nâng cao hiệu quả giảm nghèo cho người dân địa phương đóng vai trò quan trọng.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thu thập số liệu thứ cấp: Các thông tin về tiềm năng phát triển du lịch địa chất, số liệu về kết quả hoạt động du lịch năm 2019-2023 của tỉnh Hà Giang, các tư liệu được đăng tải trên sách, báo, tạp chí, các công trình nghiên cứu đã được công bố.

Phương pháp phân tích thông tin và xử lý số liệu: Số liệu sử dụng để phân tích được tổng hợp từ kết quả của các tài liệu thứ cấp, kết quả tính toán về số lượng khách du lịch và doanh thu được thực hiện trên phần mềm excel.

MỐI LIÊN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐỊA CHẤT VÀ CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO

Du lịch địa chất là loại hình du lịch gắn với những khu vực sở hữu các đặc điểm địa chất đặc thù, chủ yếu tập trung ở các vùng nông thôn và miền núi, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Những khu vực này thường là nơi sinh sống của cộng đồng dân tộc thiểu số, với đời sống còn nhiều hạn chế và tỷ lệ hộ nghèo cao. Du lịch địa chất với các hoạt động phong phú tạo ra cơ hội phát triển bền vững cho người nghèo ngay tại nơi họ sinh sống. Loại hình du lịch này cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng cho người nghèo, đồng thời tạo ra công ăn việc làm và thu nhập ổn định, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường (Nguyễn Duy Mậu, 2014).

Thực tế cho thấy, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội chưa phát triển thường sở hữu tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú, cùng với các giá trị văn hóa, môi trường và khí hậu đặc thù. Đây là những lợi thế so sánh quan trọng của phát triển du lịch địa chất so với các ngành kinh tế khác. Du lịch địa chất có thể tạo ra thu nhập cho người dân thông qua hệ thống cung cấp hàng hóa và dịch vụ. Các sản phẩm du lịch địa chất được tiêu thụ ngay tại nơi sản xuất tạo cơ hội gia tăng khả năng sản xuất của cộng đồng địa phương. Hơn nữa, khả năng tiếp nhận và sử dụng lao động trong các khu vực có hoạt động du lịch địa

chất sẽ được nâng cao, bao gồm cả lao động trực tiếp phục vụ tại các cơ sở du lịch và lao động gián tiếp từ các ngành kinh tế khác. Do đó, phát triển du lịch địa chất không chỉ mang lại nguồn thu cho ngành du lịch mà còn góp phần tăng cường nguồn thu cho các ngành kinh tế khác (Nguyễn Duy Mậu, 2014).

Tại Việt Nam, ở những địa phương phát triển du lịch địa chất, nhiều hộ sản xuất nông nghiệp đã chuyển đổi mạnh mẽ sang sản xuất các sản phẩm và dịch vụ phục vụ du lịch. Nhờ vậy, thu nhập của họ gia tăng và nhiều hộ gia đình đã thoát nghèo. Có thể khẳng định rằng, phát triển du lịch địa chất là một trong những giải pháp hiệu quả và phù hợp để giảm nghèo bền vững cho các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn tại Việt Nam, ở hiện tại và tương lai.

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐỊA CHẤT GẮN VỚI CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO Ở HÀ GIANG

Phát triển du lịch địa chất tại Hà Giang

Giai đoạn trước năm 2010

Trước năm 2010, trước khi Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn được UNESCO công nhận, du lịch địa chất tại Hà Giang chưa phát triển, kết quả hoạt động du lịch còn khiêm tốn. Đến năm 2009, du lịch Hà Giang đã nhận được sự quan tâm hơn từ chính quyền, các doanh nghiệp và cộng đồng địa phương. Các hoạt động xúc tiến và quảng bá du lịch được đẩy mạnh hơn, góp phần thu hút 250.535 lượt khách, doanh thu đạt 202 tỷ đồng, tăng 130% so với năm 2008. Đến cuối năm 2009, tỉnh Hà Giang có 98 cơ sở lưu trú, trong đó có 2 cơ sở đạt chuẩn 2 sao và 8 cơ sở đạt chuẩn 1 sao, công suất sử dụng phòng bình quân đạt 60% (Nguyễn Thị Phương Nga, 2016).

Ở giai đoạn này, du lịch địa chất tại Hà Giang còn chịu ảnh hưởng của một số hạn chế chung của ngành du lịch. Các vấn đề đáng chú ý bao gồm: nguồn nhân lực du lịch phân tán và thiếu lao động có kinh nghiệm; sự phối hợp và liên kết giữa các doanh nghiệp du lịch, lữ hành và dịch vụ còn hạn chế; việc lựa chọn và xây dựng các điểm du lịch chưa có sự gắn kết và phối hợp chặt chẽ giữa các doanh nghiệp du lịch, chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư; một số địa điểm được lựa chọn để phát triển du lịch không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí cần thiết.

Giai đoạn từ năm 2010 đến nay

Ngày 1/10/2010, Công viên địa chất Cao nguyên đá Đồng Văn đã chính thức được công nhận là thành viên của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu (La Thế Phúc, 2011). Việc công nhận này nhằm đạt 3 mục tiêu chính: bảo tồn các di sản địa chất kết hợp



với các giá trị đa dạng sinh học, khảo cổ học, lịch sử và văn hóa - xã hội của khu vực; nâng cao nhận thức cộng đồng về khoa học trái đất, giáo dục lòng yêu thiên nhiên và trách nhiệm công dân trong việc bảo vệ và khai thác bền vững các di sản địa chất; thúc đẩy các hoạt động phát triển kinh tế bền vững cho địa phương, bao gồm du lịch địa chất, du lịch sinh thái và các hoạt động kinh tế phụ trợ khác, tạo ra nguồn thu nhập bổ sung cho cộng đồng địa phương và góp phần giảm nghèo. Sự công nhận này đã đánh dấu bước khởi đầu quan trọng cho sự phát triển du lịch địa chất tại Hà Giang.

Năm 2023, tỉnh Hà Giang đã đón trên 3 triệu lượt khách du lịch, với tổng doanh thu từ hoạt động du lịch vượt 7.000 tỷ đồng, đóng góp hơn 10% vào tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh. Ngành du lịch đã tạo việc làm cho hơn 15.000 lao động địa phương, cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của lĩnh vực này trong cơ cấu kinh tế. Toàn Tỉnh hiện có 106 điểm du lịch đang hoạt động với nhiều loại hình du lịch như: du lịch địa chất, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và du lịch văn hóa. Đến năm 2023, toàn Tỉnh có 874 cơ sở lưu trú và 3.177 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, phản ánh sự mở rộng của hệ thống dịch vụ du lịch (Cục Thống kê tỉnh Hà Giang, 2023).

Năm 2023, tỉnh Hà Giang đã đón trên 3 triệu lượt khách du lịch, với tổng doanh thu từ hoạt động du lịch vượt 7.000 tỷ đồng, đóng góp hơn 10% vào tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh. Ngành du lịch đã tạo việc làm cho hơn 15.000 lao động địa phương, cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của lĩnh vực này trong cơ cấu kinh tế. Toàn Tỉnh hiện có 106 điểm du lịch đang hoạt động với nhiều loại hình du lịch như: du lịch địa chất, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và du lịch văn hóa. Đến năm 2023, toàn Tỉnh có 874 cơ sở lưu trú và 3.177 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, phản ánh sự mở rộng của hệ thống dịch vụ du lịch (Cục Thống kê tỉnh Hà Giang, 2023).

Một năm sau khi Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn chính thức trở thành thành viên của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu, số lượng khách du lịch đến Hà Giang đã đạt 330.000 lượt, tăng 31,72%, doanh thu từ du lịch đạt 337 tỷ đồng, vượt 66,83% so với năm trước (Nguyễn Thị Phương Nga, 2016). Mặc dù kết quả này không quá lớn đối với một di sản địa chất có tầm quốc tế, nhưng với xuất phát

BẢNG 2: TÌNH HÌNH GIẢM NGHÈO CỦA TỈNH HÀ GIANG

STT	Chỉ tiêu	2021	2022	2023
1	Tổng số hộ nghèo (hộ)	79.102	70.318	59.510
2	Tỷ lệ nghèo đa chiều (%)	42,08	37,08	31,13
3	Tổng số huyện nghèo (huyện)	7	7	7

Nguồn: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI của Tỉnh ủy Hà Giang

điểm thấp và công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch còn hạn chế, kết quả này đã phản ánh rõ rệt cơ hội phát triển du lịch mà danh hiệu “Công viên địa chất toàn cầu” mang lại.

Giai đoạn 2010 - 2019, lượng khách du lịch đến Hà Giang đã tăng 10%-20% mỗi năm, đặc biệt là khách quốc tế, các điểm du lịch tại Hà Giang ngày càng được hoàn thiện, với nhiều khu du lịch và khu tham quan, nghỉ dưỡng được xây dựng theo hướng thân thiện với môi trường, gắn liền với phong tục tập quán của địa phương. Nguồn nhân lực du lịch được đào tạo bài bản hơn, các tour du lịch và tuyến điểm được xây dựng và hoàn thiện. Các cơ sở lưu trú và dịch vụ cũng được phát triển theo hướng chuyên nghiệp hóa. Bảng 1 cho thấy, đến năm 2019, lượng khách du lịch đến Hà Giang đã đạt 1,4 triệu lượt, doanh thu từ du lịch đã đạt 1.500 tỷ đồng, phản ánh rõ nét sự phát triển vượt bậc của ngành du lịch tại địa phương.

Trong giai đoạn 2020 - 2021, hoạt động du lịch tại Hà Giang đã giảm sút đáng kể do tác động của đại dịch Covid-19. Tỉnh Hà Giang đã triển khai các chương trình kích cầu và quảng bá du lịch, chủ yếu tập trung vào đối tượng khách du lịch nội địa, nhằm phù hợp với điều kiện thực tế. Năm 2023, kết quả hoạt động du lịch đạt được sự tăng trưởng mạnh mẽ, với lượng khách du lịch đạt 3 triệu lượt và doanh thu từ du lịch đạt 7.100 tỷ đồng, tăng gần gấp đôi so với năm 2022. Kết quả này không chỉ phản ánh sự phục hồi và phát triển bền vững của du lịch địa chất, mà còn góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khẳng định vai trò quan trọng của ngành du lịch như một ngành kinh tế mũi nhọn trong chiến lược phát triển của địa phương.

Thực trạng công tác giảm nghèo tại Hà Giang

Mục tiêu xóa đói giảm nghèo luôn là một trong những mục tiêu xuyên suốt và quan trọng hàng đầu của Đảng và Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Theo Nghị định số 07/2021/NĐ-TTg, ngày 27/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, Việt Nam là một trong 30 quốc gia đầu tiên trên thế giới và là quốc gia đầu tiên ở Châu Á áp dụng chuẩn nghèo đa chiều, nhằm đảm bảo mức sống tối thiểu và giảm thiểu thiếu hụt trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội



cơ bản, bao gồm 6 chiều: việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin.

Trong những năm qua, Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể trong công tác xóa đói giảm nghèo. Theo báo cáo của Chính phủ về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2023 là 2,93%, giảm 1,1% so với năm trước. Tuy nhiên, năm 2023, tỷ lệ nghèo đa chiều tại các vùng kinh tế của Việt Nam có sự chênh lệch đáng kể, trong đó, tỉnh Hà Giang là một trong những địa phương có tỷ lệ nghèo đa chiều cao nhất cả nước.

Bảng 2 cho thấy, trong giai đoạn 2016-2020, toàn Tỉnh đã giảm được 33.163 hộ nghèo. Theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022-2025, vào năm 2021, tỉnh Hà Giang có 79.102 hộ nghèo, chiếm 42,08% tổng số hộ trong tỉnh. Tại 7 huyện nghèo, tỷ lệ hộ nghèo dao động từ 48,83% đến 67,96%. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng nghèo đói là sự thiếu hụt về đất sản xuất, nguồn vốn, lao động, công cụ và phương tiện sản xuất, cũng như hạn chế về kiến thức và kỹ năng lao động. Thêm vào đó, các hộ nghèo còn thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản như việc làm, dinh dưỡng cho trẻ em, trình độ văn hóa của người lớn, bảo hiểm y tế, nhà ở, nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh và tiếp cận thông tin.

Năm 2023, tỉnh Hà Giang đã giảm 10.808 hộ nghèo đa chiều, tương đương giảm 15,37% so với năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 31,13% (Cục Thống kê tỉnh Hà Giang, 2023). Đến nay, người dân địa phương đã có sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong việc giảm nghèo bền vững. Các chương trình, dự án, mô hình thoát nghèo và công tác tuyên truyền, vận động đã khơi dậy ý chí tự lực, tự cường của người nghèo, khuyến khích họ chủ động vươn lên thoát nghèo.

Những đóng góp của phát triển du lịch địa chất đối với giảm nghèo tại Hà Giang

Cũng giống như hầu hết các địa phương có tỷ lệ nghèo đa chiều cao, Hà Giang là tỉnh miền núi có điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, nơi sinh sống của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều lạc hậu. Tuy nhiên, địa phương này lại có tiềm năng lớn để phát triển du lịch địa chất. Công viên địa chất Cao nguyên đá Đồng Văn được thành lập đã tạo ra hướng phát triển kinh tế gắn với du lịch địa chất, đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo ra nhiều sinh kế, giúp người dân nâng cao thu nhập để giảm nghèo. Hiện tại, tỉnh Hà Giang chủ trương phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh - là một trong những giải pháp giảm nghèo hàng đầu. Những đóng góp của phát triển du lịch địa chất đối với giảm nghèo tại Hà Giang đã thể hiện rất rõ nét trong giai đoạn vừa qua.

Năm 2023, tỉnh Hà Giang đã đón trên 3 triệu lượt

khách du lịch, với tổng doanh thu từ hoạt động du lịch vượt 7.000 tỷ đồng, đóng góp hơn 10% vào tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh. Ngành du lịch đã tạo việc làm cho hơn 15.000 lao động địa phương, cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của lĩnh vực này trong cơ cấu kinh tế. Toàn Tỉnh hiện có 106 điểm du lịch đang hoạt động với nhiều loại hình du lịch như: du lịch địa chất, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và du lịch văn hóa. Đến năm 2023, toàn Tỉnh có 874 cơ sở lưu trú và 3.177 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, phản ánh sự mở rộng của hệ thống dịch vụ du lịch (Cục Thống kê tỉnh Hà Giang, 2023).

Sự phát triển của du lịch địa chất đã tạo ra nhiều sinh kế cho người dân, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện chất lượng cuộc sống. Tỉnh Hà Giang đã chủ động triển khai nhiều dự án đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch, thúc đẩy hợp tác phát triển, cũng như triển khai các chương trình hỗ trợ người dân. Đặc biệt, công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch được chú trọng thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hướng dẫn viên, thống kê du lịch, và quản lý cơ sở lưu trú - nhà hàng. Những nỗ lực này không chỉ góp phần nâng cao dân trí và thể lực của người dân, mà còn tăng cường năng lực tiếp cận và tham gia vào các hoạt động du lịch địa chất một cách chuyên nghiệp. Từ đó, nhận thức của cộng đồng về vai trò của du lịch địa chất như một động lực quan trọng cho giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội bền vững ngày càng được củng cố và nâng cao.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch địa chất, được xác định là một trong những giải pháp hiệu quả nhằm xóa đói giảm nghèo tại các khu vực có điều kiện tự nhiên đặc thù. Tỉnh Hà Giang đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp giảm nghèo gắn với phát triển du lịch địa chất và đạt được những kết quả tích cực. Bên cạnh những thành tựu đạt được, phát triển du lịch địa chất tại Hà Giang còn tồn tại một số hạn chế đáng chú ý như: nhận thức của người dân về giá trị và phương thức tham gia vào du lịch địa chất chưa đầy đủ; vai trò điều phối và chỉ đạo của chính quyền địa phương trong phát triển du lịch địa chất chưa rõ ràng; công tác quản lý quy hoạch và triển khai các đề án liên quan đến du lịch địa chất thiếu tính hệ thống và chưa chặt chẽ.

Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất 2 nhóm giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả phát triển du lịch địa chất tại tỉnh Hà Giang để giảm nghèo cho người dân bao gồm: nhóm giải pháp về quản lý nhà nước và nhóm giải pháp nâng cao năng lực phát triển du lịch địa chất cho người dân. Cụ thể:

Nhóm giải pháp về quản lý nhà nước

Thứ nhất, địa phương cần tiến hành rà soát, điều chỉnh hoặc xây dựng mới các quy hoạch, đề án phát



triển du lịch địa chất theo hướng phù hợp với nguyên tắc phát triển bền vững. Các quy hoạch này cần đảm bảo sự tương thích với đặc điểm tài nguyên du lịch địa chất của địa phương, đồng thời đáp ứng nhu cầu của thị trường và xu hướng phát triển của du lịch địa chất trong nước và quốc tế.

Thứ hai, bổ sung và điều chỉnh chính sách hỗ trợ phát triển du lịch địa chất một cách toàn diện để phù hợp với thực tiễn phát triển tại địa phương, lồng ghép các nội dung về du lịch địa chất trong các chương trình xóa đói giảm nghèo, phát triển nông thôn mới và các chính sách hỗ trợ kinh tế - xã hội khác góp phần đồng bộ hóa các hoạt động phát triển, từ đó tạo cơ sở pháp lý và nguồn lực bền vững cho phát triển du lịch địa chất.

Thứ ba, tăng cường quản lý quy hoạch và đầu tư hạ tầng du lịch một cách minh bạch, hiệu quả nhằm định hướng đầu tư vào các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch địa chất. Việc phát triển hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ tại các điểm du lịch địa chất cần gắn với các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư tư nhân và huy động nguồn lực xã hội hóa. Đặc biệt, cần ưu tiên các hình thức đầu tư bền vững, ít tác động đến môi trường tự nhiên và văn hóa.

Thứ tư, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch địa chất thông qua việc xây dựng các kế hoạch khai thác có trọng điểm, quy hoạch chi tiết và chú trọng bảo tồn tài nguyên du lịch địa chất. Phát triển các sản phẩm du lịch địa chất cần dựa trên nguyên tắc độc đáo, đặc trưng của địa phương và khả năng tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Thứ năm, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch địa chất một cách đồng bộ, chuyên nghiệp, gắn với thị trường mục tiêu của du lịch địa chất. Các địa phương cần xây dựng chiến lược truyền thông phù hợp, sử dụng hiệu quả các nền tảng truyền thông hiện đại, đồng thời kết nối với hệ thống xúc tiến du lịch quốc gia và quốc tế để nâng cao hình ảnh và vị thế của điểm du lịch địa chất.

Thứ sáu, hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về du lịch địa chất, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác du lịch địa chất. Hệ thống quản lý cần có khả năng điều phối đa ngành, đa lĩnh vực nhằm bảo đảm hiệu quả quản lý tổng thể trong phát triển du lịch địa chất.

Nhóm giải pháp nâng cao năng lực phát triển du lịch địa chất cho người dân

Thứ nhất, thay đổi nhận thức của người dân về phát triển du lịch địa chất thông qua các biện pháp truyền đạt rõ ràng lợi ích thực tiễn mà người dân có thể nhận được khi tham gia vào hoạt động du lịch địa chất. Tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục về vai trò, giá trị và cơ hội từ du lịch địa chất, đồng thời, minh chứng các lợi ích đó một cách trực tiếp thông qua thực tiễn phát triển tại địa phương.

Thứ hai, nâng cao năng lực tiếp cận thông tin du lịch địa chất của người dân thông qua 3 kênh phổ biến: chính quyền địa phương, các doanh nghiệp và các nền tảng mạng xã hội. Tổ chức các chương trình tập huấn, tham quan học hỏi mô hình điển hình, nhằm hướng dẫn người dân phương pháp tiếp cận và xử lý thông tin.

Thứ ba, phát triển năng lực xây dựng và mở rộng mạng lưới xã hội bao gồm: doanh nghiệp du lịch, những người làm du lịch, khách du lịch và mạng xã hội ảo. Cần có chương trình can thiệp nhằm hỗ trợ người dân nâng cao năng lực xây dựng, quản lý và vận hành các mạng lưới xã hội phù hợp, tận dụng các mối liên kết này cho hoạt động du lịch địa chất một cách hiệu quả.

Thứ tư, nâng cao năng lực bảo vệ môi trường và phát triển bền vững thông qua tổ chức các khóa tập huấn về vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường; tích hợp nội dung bảo vệ môi trường vào các hoạt động du lịch cụ thể, từ những hành vi cá nhân đến việc quản lý tài nguyên du lịch địa chất ở cấp độ cộng đồng.■

Tài liệu tham khảo:

1. Arouca Declaration (2011). *Arouca Declaration: International Congress of Geotourism, Geopark Arouca, November 12th. Portugal.*
2. Cục Thống kê tỉnh Hà Giang (2023). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội ước năm 2023.*
3. Hose, T. A. (1995). *Selling the story of Britain's stone. Environmental Interpretation, 10(2), 16-17.* <https://ojs.zrc-sazu.si/ags/article/view/1315/1079>.
4. La Thế Phúc (2011). Cao nguyên đá Đồng Văn - Công viên địa chất toàn cầu đầu tiên của Việt Nam và vấn đề bảo tồn di sản. *Tạp chí Các khoa học về Trái đất, 33(3), 45-54.*
5. Nguyễn Duy Mậu (2014). *Phát triển du lịch Tây Nguyên trong quá trình hội nhập quốc tế.* Nxb Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Thị Phương Nga (2016). *Phát triển du lịch tỉnh Hà Giang trong xu thế hội nhập. Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.*
7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang (2019-2023). *Số liệu du lịch Hà Giang các năm, từ năm 2019 đến năm 2023.*
8. Tỉnh ủy Hà Giang (2020). *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI.*
9. Tổng cục Thống kê (2023). *Thành tựu giảm nghèo và các chính sách hỗ trợ người nghèo ở Việt Nam giai đoạn 2016-2022.*